

Số: 162/KH-UBND

Hưng Yên, ngày 27 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân", Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xây dựng, tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, toàn diện các giải pháp, nhiệm vụ nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 977/QĐ-TTg).

b) Tiếp tục nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại Quyết định số 977/QĐ-TTg nghiên cứu rà soát, đề xuất chính sách, thể chế liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp với từng giai đoạn.

b) Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh
2. Thời gian thực hiện Kế hoạch từ năm 2023 đến năm 2030

III. NỘI DUNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg và ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Thời gian thực hiện:

- Kế hoạch thực hiện: Năm 2022.

- Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án: Từ năm 2023 - 2030.

b) Báo cáo kết quả thực hiện.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan; UBND cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

2. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, tiếp cận thông tin để đổi mới nội dung, phương thức thực hiện theo hướng Nhà nước thiết lập các điều kiện cần thiết cho người dân chủ động tiếp cận thông tin pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2026.

b) Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý, bổ trợ tư pháp để tạo cơ sở huy động nguồn lực xã hội, phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức và thành viên.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2026.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

- Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh; các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù và cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2030.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2030.

e) Bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

4. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

b) Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người có uy tín tại cộng đồng.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu; xây dựng, ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp huyện ban hành.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

đ) Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

5. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện theo chuyên đề.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

6. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân, của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

b) Bố trí kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

c) Phát huy trách nhiệm xã hội, sự chủ động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp để triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

d) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

đ) Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2023-2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp

Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả của Đề án; kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện Đề án.

Nghiên cứu, đề xuất triển khai ứng dụng các giải pháp tăng cường hiệu quả trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp

luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, tổ chức.

b) Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật.

c) Sở Tài chính

Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành và địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xây dựng, ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Đề án.

Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của Đề án và điều kiện thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện Đề án; tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện Đề án, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

đ) Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp chủ trì, chủ động phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án.

g) Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chỉ đạo, hướng dẫn, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương. Sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ khác. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./

Nơi nhận: *hcc*

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Ngọc Quỳnh